

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/DS-ST

Ngày: 12-6-2020

V/v “Tranh chấp về hợp
đồng tín dụng (vay tài sản)”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Phước Tâm**

2. Bà **Hồ Thị Mai Hương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hồ Thị Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 12/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 171/2020/TLST-DS, ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (sự vay tài sản)” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-DS ngày 06/05/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2020/QĐST-DS ngày 26/05/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) K;**

Địa chỉ: Số xx - xx - xx Phạm Hồng T1, phường Vĩnh Thanh V, Tp Rạch G, tỉnh Kiên G. Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Tăng Văn T2 - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Đồng Tháp – Phòng giao dịch Sa Đ. Ông T2 ủy quyền cho anh **Nguyễn Đình Phi N**, sinh năm 1980 - Nhân viên Tín dụng Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh Đồng Tháp – Phòng giao dịch Sa Đ; địa chỉ: số A22, đường Hùng V, phường x, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Hồ Văn Á**, sinh năm 1988;

Lê Thị Thu H, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Tổ xx, ấp xx, xã Mỹ L, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh N có mặt, anh Á và chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) K trình bày: Vào ngày 30/10/2019, anh Hồ Văn Á và chị Lê Thị Thu H có vay của Ngân hàng

TMCP K theo Hợp đồng tín dụng số A913437/HĐTD-CC và Hợp đồng tín dụng số A913441/HĐTD-CC ngày 30/10/2019, cụ thể:

1. Hợp đồng tín dụng số A913437/HĐTD-CC: Anh A và chị H vay số tiền là 12.000.000 đồng, nợ dư hiện tại 10.400.000 đồng, mục đích vay mua bán nhỏ, thời hạn vay 03 tháng, ngày đến hạn 28/01/2020, lãi suất trong hạn 1,333%/tháng, lãi suất quá hạn 1,9995%/tháng, hình thức thanh toán trả góp vốn vay và lãi tiền vay hàng ngày, tài sản đảm bảo nợ vay tín chấp.

2. Hợp đồng tín dụng số A913441/HĐTD-CC: Anh A và chị H vay số tiền là 18.000.000 đồng, nợ dư hiện tại 15.600.000 đồng, mục đích vay mua bán nhỏ, thời hạn vay 03 tháng, ngày đến hạn 28/01/2020, lãi suất trong hạn 1,333%/tháng, lãi suất quá hạn 1,9995%/tháng, hình thức thanh toán trả góp vốn vay và lãi tiền vay hàng ngày, tài sản đảm bảo nợ vay là giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy nhãn hiệu Honda Wave, biển số 66F1 – xxx.66.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Hồ Văn A và chị Lê Thị Thu H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền vốn là 26.000.000 đồng và số tiền lãi 2.383.551 đồng (tính đến ngày 12/6/2020), tổng cộng vốn và lãi là 28.383.551 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngày 30/10/2019 cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Trong trường hợp anh Hồ Văn A và chị Lê Thị Thu H thanh toán hết nợ theo 02 Hợp đồng tín dụng số A913437/HĐTD-CC và Hợp đồng tín dụng số A913441/HĐTD-CC ngày 30/10/2019 thì Ngân hàng sẽ trả lại bản chính tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy nhãn hiệu Honda wave, biển số: 66F1-xxx.66 theo Hợp đồng tín dụng số A913441/HĐTD-CC ngày 30/10/2019. Ngân hàng không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy nhãn hiệu Honda wave, biển số: 66F1 – xxx.66 theo Hợp đồng tín dụng số A913441/HĐTD-CC ngày 30/10/2019. Ngoài ra, Ngân hàng TMCP K không yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn là anh Hồ Văn A và chị Lê Thị Thu H đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

*** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:**

- Tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp:

+ Hợp đồng tín dụng, kèm hợp đồng cầm cố số A913441 ngày 30/10/2019 (photo có dấu treo);

+ Hợp đồng tín dụng, kèm hợp đồng cầm cố số A913437 ngày 30/10/2019 (photo có dấu treo);

+ Giấy đề nghị vay vốn trả góp (bản chính);

+ Biên bản thỏa thuận gửi giữ tài sản (photo có dấu treo);

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy (photo có dấu treo);

- + Bảng kê tính lãi theo hợp đồng (bản chính);
- Các bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, xét thấy: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn là anh anh Hồ Văn Á và chị Lê Thị Thu H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 28.383.551 đồng, trong đó vốn vay là 26.000.000 đồng và số tiền lãi là 2.383.551 đồng (tính đến ngày 12/6/2020) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền, xét thấy: Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản) giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại xã Mỹ L, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vụ án nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện, xét thấy: Hợp đồng tín dụng (vay tài sản) giữa Ngân hàng TMCP K với anh Á và chị H được xác lập vào ngày 30/10/2019 đến nay nguyên đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự.

[4] Về tố tụng: Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử thì Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa là ông Trịnh Hữu Chinh, Hội thẩm nhân dân chính thức là ông Phạm Phước Tâm, bà Hồ Thị Mai Hương, Hội thẩm nhân dân dự khuyết ông Lê Đình Thủ, bà Võ Thị Diệp, ông Trần Văn Bé Hai, ông Lương Thanh Trung, ông Châu Quốc Tuấn, ông Nguyễn Văn Chinh và bà Phan Thị Mươi. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay do ông Trịnh Hữu Chinh bận đi công tác đột xuất nên thay thế ông Chinh là ông Huỳnh Trung Dũng làm Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa; các đương sự thống nhất việc thay đổi này và không yêu cầu thay đổi ai trong những người tiến hành tố tụng. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Đối với bị đơn là anh Hồ Văn Á và chị Lê Thị Thu H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện Ngân hàng xác định trong vụ này ngoài số tiền trên thì Ngân hàng không tranh chấp số tiền nào khác và trong vụ án này chỉ liên quan đến các đương sự có tên trên, không liên quan đến đương sự nào khác.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét thấy: Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu anh Hồ Văn Á và chị Lê Thị Thu H liên đới trả Ngân hàng số tiền vốn vay là 26.000.000 đồng và 2.383.551 đồng (tính đến ngày 12/6/2020), tổng cộng vốn và lãi là 28.383.551 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ, bởi lẽ: Vào ngày 30/10/2019, anh Hồ Văn Á và chị Lê Thị Thu H có làm hợp đồng tín dụng (vay tài sản) với Ngân hàng TMCP K với số tiền vốn vay của hai hợp đồng tín dụng là 30.000.000 đồng; thời hạn vay 03 tháng (trả góp vốn và lãi theo định kỳ hàng ngày); mục đích vay mua bán nhỏ; lãi suất 1.333%/tháng; lãi suất nợ quá hạn (chậm trả) bằng 150%/lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, tính trên dư nợ gốc quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả. Việc hai bên ký hợp đồng tín dụng (vay tài sản) là tự nguyện, không ai bị ép buộc. Sau khi vay thì anh Á và chị H có trả được cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 4.000.000 đồng, còn lại 26.000.000 đồng thì anh Á và chị H đã không thực hiện đúng việc trả nợ như hai bên đã thỏa thuận ký kết và Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh Á và chị H trả nợ nhưng anh Á và chị H vẫn không trả. Do đó, việc Ngân hàng TMCP K khởi kiện yêu cầu anh Hồ Văn Á và chị Lê Thị Thu H có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vốn vay còn lại là 26.000.000 đồng và số tiền lãi 2.383.551 đồng (tính đến ngày 12/6/2020), tổng cộng vốn và lãi là 28.383.551 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K.

[7] Tại phiên tòa, đại diện của Ngân hàng xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra, thì Ngân hàng không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác.

[8] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP K về việc yêu cầu anh Á và chị H phải liên đới trả số tiền vốn vay là 26.000.000 đồng và số tiền lãi 2.383.551 đồng (tính đến ngày 12/6/2020), tổng cộng vốn và lãi là 28.383.551 đồng, nên anh Á và chị H phải liên đới chịu 1.419.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 670.000 đồng theo biên lai số 0009630 ngày 12/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 429, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) K.

- Buộc anh Hồ Văn Ân và chị Lê Thị Thu H có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) K số tiền 28.383.551 đồng (Hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi ba nghìn năm trăm năm mươi một đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận (ghi trong hợp đồng tín dụng ngày 30/10/2019), nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí: Anh Hồ Văn Ân và chị Lê Thị Thu H phải liên đới chịu 1.419.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 670.000 đồng theo biên lai số 0009630 ngày 12/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- CC THA DS huyện Cao Lãnh;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Huỳnh Trung Dũng